

Số: 274/2023/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 01 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 498/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Như C, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố L, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố L, Phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1990 và chị Trần Thị Như C, sinh năm 1990.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 02 con chung tên Đỗ Thùy My Ng, sinh ngày 19/01/2013; Đỗ Phương Ng1, sinh ngày 14/4/2016 (hiện đang ở với chị C) cho chị Trần Thị Như C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Đỗ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Như C tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị C đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012693 ngày 06/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên nên được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- UBND xã B, TP. T, tỉnh Phú Yên
(Số 70; Quyển số 01/2011, ĐKKH ngày 13/12/2011);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân

